



BÁO CÁO TRIỂN VỌNG NGÀNH NGÂN HÀNG NĂM 2026



TRIỂN VỌNG NGÀNH

NGÀNH NGÂN HÀNG

TÍN DỤNG BỨT PHÁ NHƯNG BIÊN LÃI RÒNG THU HẸP



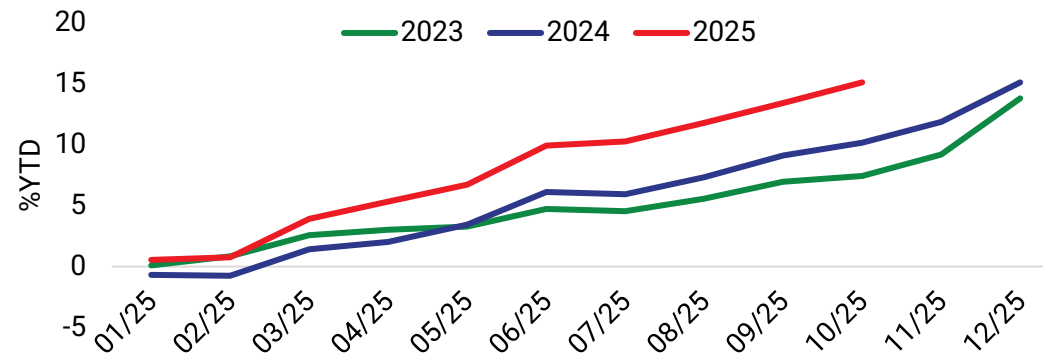
Tín dụng tiếp tục là động lực tăng trưởng

Tính đến 31/10/2025, tăng trưởng tín dụng toàn ngành đạt 15.09%, cao hơn gần 1.5 lần so với mức tăng trưởng 10.15% của cùng kỳ năm trước. Tốc độ tăng trưởng cũng được đẩy nhanh hơn theo từng tháng song đã dần có dấu hiệu được NHNN điều hành thắt chặt hơn từ cuối tháng 11. Dựa trên các chỉ số mục tiêu về tăng trưởng kinh tế, chúng tôi dự báo dư nợ tín dụng toàn ngành sẽ tăng 17-18% trong năm 2025 và vẫn sẽ tiếp tục là động lực cho nền kinh tế trong năm kế tiếp, với mức tăng trưởng có thể đạt 18-20% trong bối cảnh đầu tư công tiếp tục được đẩy mạnh, ngành BĐS phục hồi và sự chỉ đạo của Chính phủ đối với hệ thống ngân hàng trong việc hỗ trợ các hoạt động sản xuất - kinh doanh.

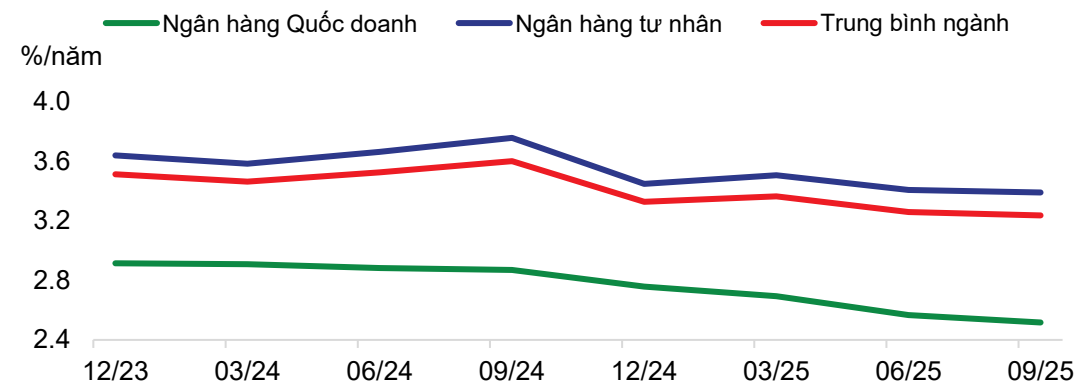
Biên lãi ròng chịu sức ép

Dù tín dụng tăng trưởng tích cực, biên lãi ròng (NIM) lại có dấu hiệu thu hẹp khi nền lãi suất thấp đã được duy trì từ đầu năm. Sang tháng 7, thanh khoản của thị trường liên ngân hàng hạ nhiệt đã giúp tốc độ thu hẹp NIM chậm lại, một số NHTM cũng đã có sự phục hồi nhẹ về NIM. Bước vào giai đoạn cao điểm cuối năm, lãi suất thị trường liên ngân hàng đang có xu hướng tăng nhẹ, đồng thời các NHTM đang có động thái tăng lãi suất huy động để tăng cường thu hút nguồn vốn. Chúng tôi dự báo xu hướng lãi suất tiếp tục tăng nhẹ có thể tiếp diễn trong năm 2026 nhưng diễn biến cùng pha ở cả lãi suất đầu vào và đầu ra, khiến NIM có thể sẽ đi ngang trong năm tới.

Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống



Biên lãi ròng các ngân hàng niêm yết



Nguồn: Bloomberg, BCTC các ngân hàng, PSI tổng hợp

NGÀNH NGÂN HÀNG

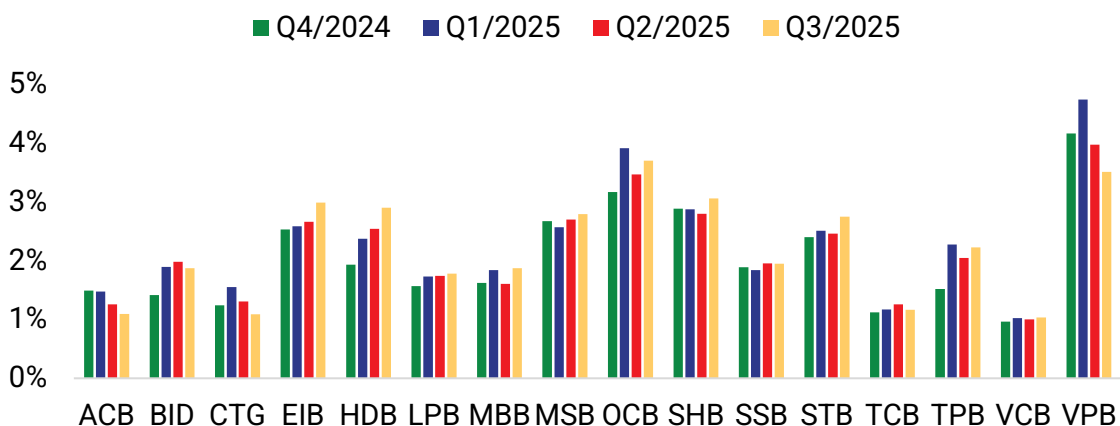
NGÂN HÀNG GIẢM THẬN TRỌNG, CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN CHƯA CÓ SỰ CẢI THIỆN

Áp lực nợ xấu gia tăng

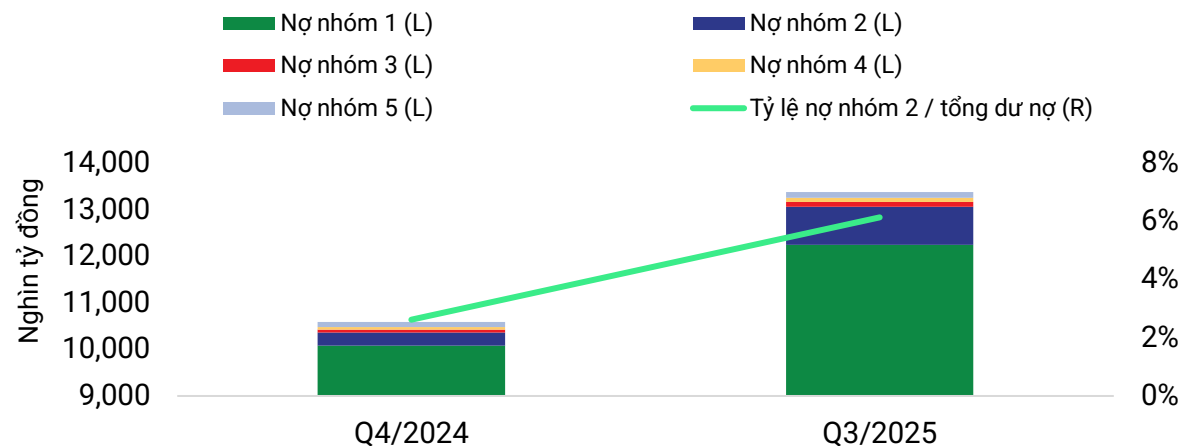
Tỷ lệ nợ xấu nội bảng hợp nhất ở nhóm các NHTM niêm yết tăng nhẹ từ mức 2.14% ở cuối năm 2024 lên mức 2.38% khi kết thúc quý 3/2025. Tỷ lệ nợ xấu tăng lên ở cả nhóm ngân hàng quốc doanh (từ 1.23% lên 1.37%) và nhóm NHTM tư nhân (từ 3.02% lên 3.16%) dù có sự mở rộng đáng kể của nhóm nợ đủ tiêu chuẩn. Chúng tôi dự báo áp lực nợ xấu có thể gia tăng trong năm 2026 khi tín dụng tiếp tục đà tăng mạnh và tốc độ hình thành nợ xấu đang tăng lên với sự mở rộng về cấu phần của dư nợ nhóm 2 ở các ngân hàng. Diễn biến này có thể đòi hỏi các NHTM phải tăng cường trích lập dự phòng, từ đó trực tiếp thu hẹp lợi nhuận kinh doanh của ngân hàng trong thời gian tới.

Tuy nhiên, một điểm sáng trong chất lượng tài sản là các ngân hàng đã có sự tăng cường đa dạng hóa danh mục cho vay, đồng thời mở rộng dư nợ cho vay bán lẻ để có thu nhập lãi cạnh tranh và giảm các rủi ro tập trung.

Tỷ lệ nợ xấu nội bảng các ngân hàng niêm yết



Cơ cấu dư nợ tín dụng của các ngân hàng niêm yết



Nguồn: Bloomberg, BCTC các ngân hàng, PSI tổng hợp

NGÀNH NGÂN HÀNG

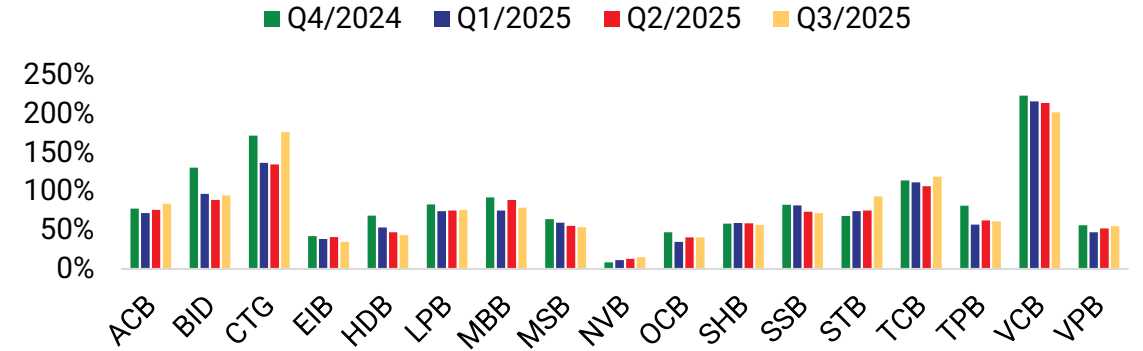
NGÂN HÀNG GIẢM THẬN TRỌNG, CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN CHƯA CÓ SỰ CẢI THIỆN

Nhiều ngân hàng giảm thận trọng trong trích lập dự phòng rủi ro

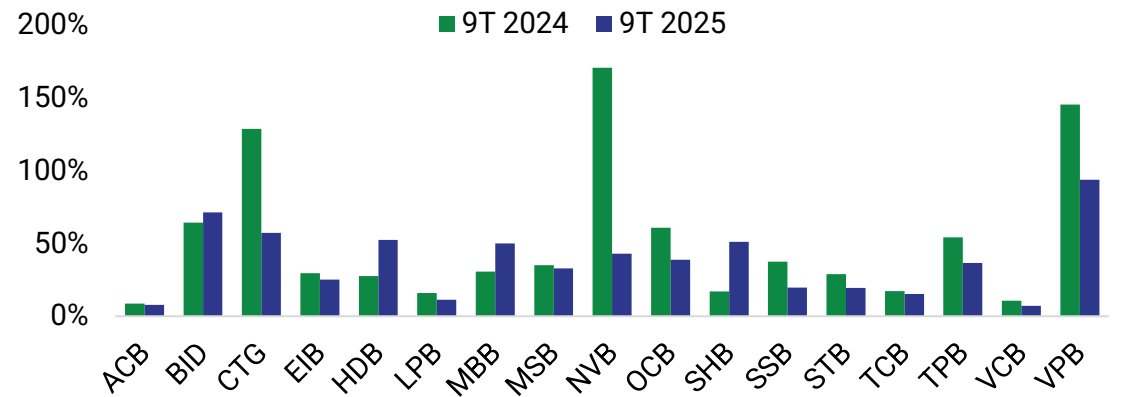
Tính đến hết quý 3, kết quả kinh doanh của các ngân hàng đạt được tương đối tích cực với tăng trưởng lợi nhuận trước thuế thường cao hơn từ 10-30% so với cùng kỳ. Bên cạnh nguyên nhân đến từ mở rộng quy mô tín dụng và tăng trưởng ở một số hoạt động kinh doanh ngoài lãi, có dấu hiệu cho thấy các ngân hàng đang giảm dần sự thận trọng trong trích lập dự phòng rủi ro, khi cấu phần chi phí trích lập có sự giảm về tỷ trọng so với lợi nhuận trước thuế dù tín dụng tăng trưởng mạnh.

Theo đó, tỷ lệ bao phủ nợ xấu cũng có sự biến động do các NHTM điều chỉnh theo từng quý, song có xu hướng giảm nhẹ so với cuối năm 2024. Việc các chỉ số về chất lượng tài sản biến động cho thấy các ngân hàng có những động thái điều chỉnh với tình hình trong ngắn hạn song chúng tôi cho rằng đây sẽ không phải là xu hướng trong dài hạn. Khi rủi ro hình thành nợ xấu đang gia tăng, hoạt động tín dụng vẫn tiếp tục được thúc đẩy và nền kinh tế còn nhiều biến động khó đoán định, chúng tôi dự báo áp lực trích lập dự phòng sẽ tăng lên trong năm 2026, đặt ra thách thức lớn cho các ngân hàng trong việc bảo đảm biên lợi nhuận, duy trì chất lượng tài sản và cân đối giữa tăng trưởng tín dụng với mức độ an toàn vốn.

Tỷ lệ LLR của các NHTM



Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng/Lợi nhuận trước thuế



Nguồn: Bloomberg, PSI tổng hợp

NGÀNH NGÂN HÀNG

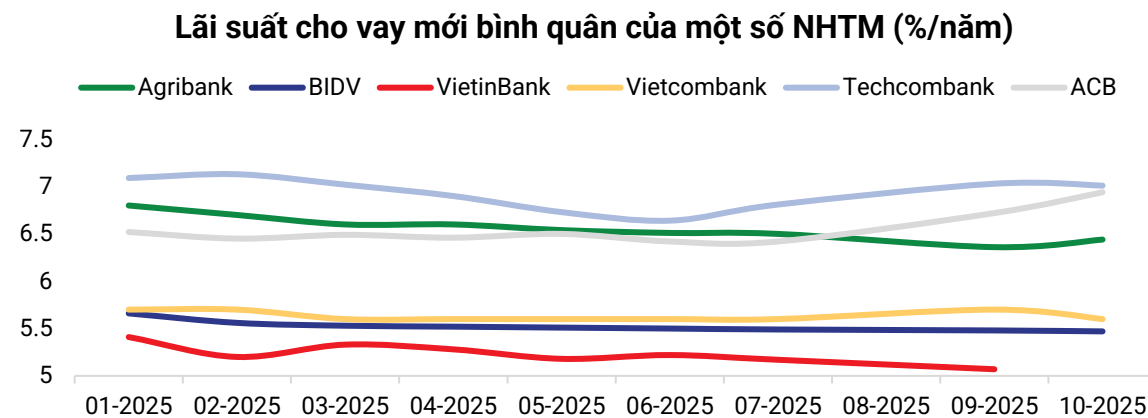
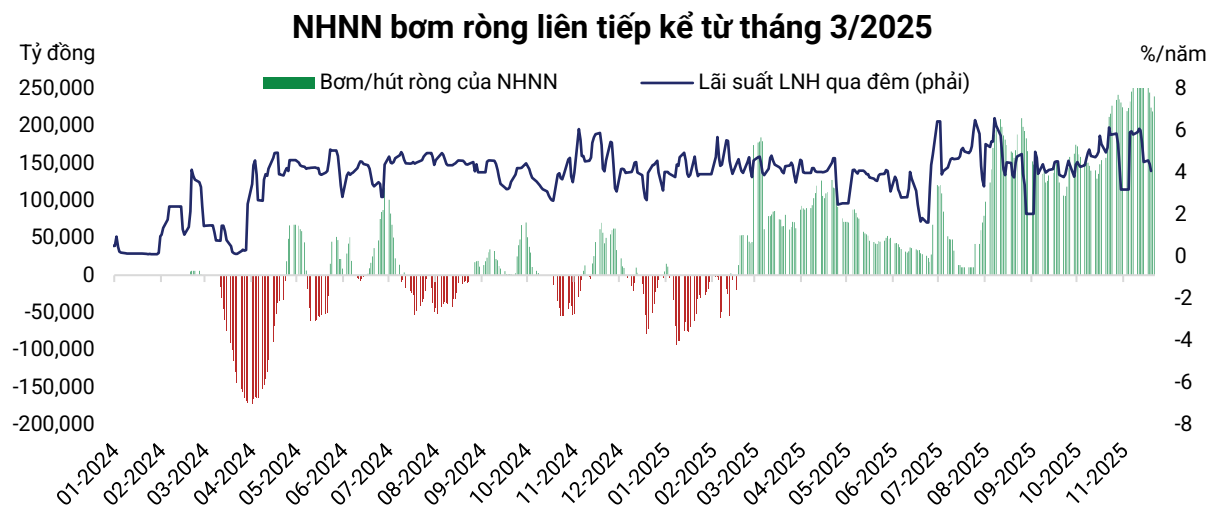


THANH KHOẢN GẶP KHÓ, NHNN CÓ ĐỘNG THÁI KÌM LẠI TĂNG TRƯỞNG DỰ NỢ

Thanh khoản liên ngân hàng chịu áp lực, NHNN liên tục can thiệp để hỗ trợ

Hiện lãi suất thị trường liên ngân hàng đang neo ở mức cao, khiến thanh khoản trên thị trường này liên tục chịu áp lực. Nhu cầu huy động vốn của các ngân hàng cũng tăng mạnh khi tỷ lệ LDR đã tiệm cận mức trần, buộc các NHTM phải gia tăng huy động vốn để có thể giải ngân các khoản cho vay mới, qua đó càng làm căng thẳng thanh khoản liên ngân hàng.

Trong bối cảnh này, NHNN vẫn duy trì điều tiết linh hoạt thông qua công cụ OMO với định hướng chủ đạo là bơm ròng để hỗ trợ hệ thống. Tính từ đầu năm tới hết tháng 11/2025, NHNN đã bơm ròng khoảng 308,527 tỷ đồng ở các kỳ hạn, đáng chú ý là sự xuất hiện của các khoản bơm kỳ hạn dài lên tới 105 ngày. Cùng với đó, trong phiên 4/12, NHNN đã nâng lãi suất OMO lên 4.5% sau hơn một năm duy trì ở mức 4%. Việc đồng thời bơm ròng mạnh và kéo dài kỳ hạn trong khi tăng lãi suất cho vay qua OMO cho thấy NHNN đánh giá áp lực thanh khoản cần được hỗ trợ dài hạn, song sự can thiệp không còn đi kèm định hướng nới lỏng tín dụng như giai đoạn trước. Với sức ép từ thanh khoản và huy động, các NHTM đang dần nâng lãi suất cho vay mới. Dựa trên tín hiệu này, chúng tôi dự báo tốc độ tăng trưởng tín dụng sẽ giảm dần, từ đó tạo mức nền ổn định hơn cho tăng trưởng tín dụng trong năm tới.



Nguồn: SBV, PSI tổng hợp

NGÀNH NGÂN HÀNG

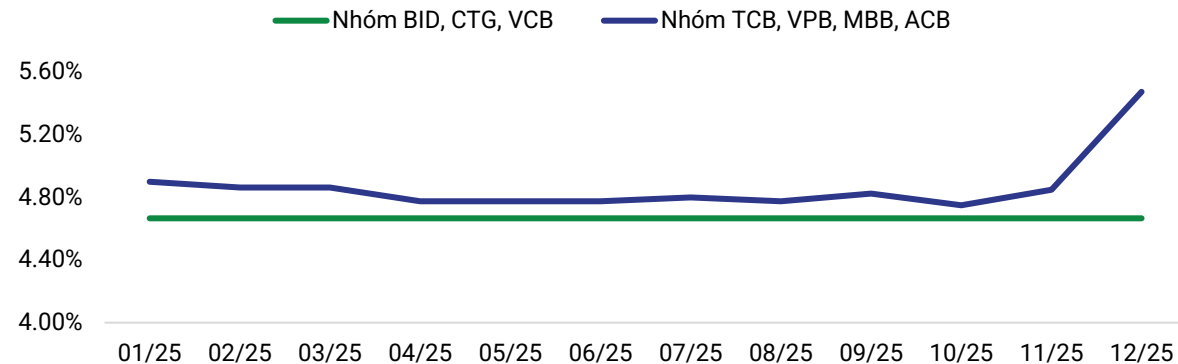
CHI PHÍ VỐN CHỊU ÁP LỰC BỊ ĐẨY CAO



Chi phí vốn bị đẩy cao

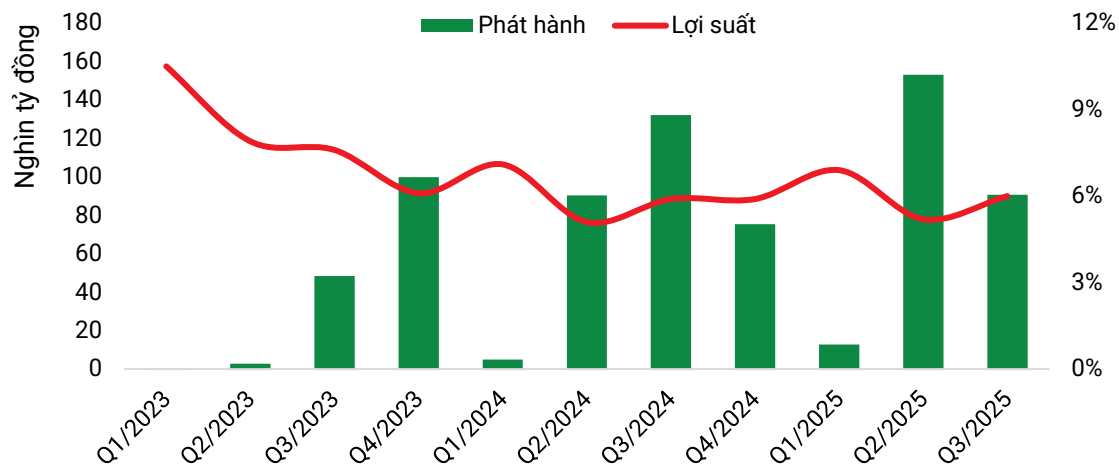
Việc các nguồn vốn chi phí thấp đồng loạt kém thuận lợi: tỷ lệ CASA giảm từ 35% cuối năm 2024 xuống 33.3%, lãi suất liên ngân hàng duy trì ở mức cao và lãi suất trúng thầu OMO tăng, đang tạo áp lực làm chi phí của nhiều kênh huy động khác tăng theo. Chúng tôi cho rằng xu hướng này sẽ còn kéo dài trong năm 2026, khi nhu cầu huy động của các NHTM vẫn lớn và chưa có dấu hiệu hạ nhiệt, qua đó duy trì mặt bằng chi phí vốn ở mức cao.

Lãi suất tiền gửi trung bình các NHTM (kỳ hạn 12 tháng)



Nguồn: PSI tổng hợp

Tình hình phát hành trái phiếu của các NHTM



Nguồn: VBMA, PSI tổng hợp

Ngân hàng tăng cường phát hành trái phiếu

Trong 9 tháng đầu năm, các NHTM đã phát hành tổng cộng 256,739 tỷ đồng trái phiếu các kỳ hạn, tăng 12.8% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động phát hành được các ngân hàng đẩy mạnh nhằm tận dụng nền lãi suất thấp trong năm 2025, đồng thời là nguồn huy động hỗ trợ quản trị chi phí vốn của ngân hàng. Với những rủi ro về thanh khoản như hiện nay, chúng tôi dự báo khối lượng trái phiếu phát hành mới của ngân hàng sẽ giữ xu hướng tăng trong các quý tiếp theo, dù lợi suất trung bình đã tăng trở lại trong quý 3 vừa qua và khả năng hấp thụ của các đợt phát hành mới có thể sẽ chậm lại.

NGÀNH NGÂN HÀNG

KẾT QUẢ KINH DOANH NGOÀI LÃI ĐƯỢC KÌ VỌNG TIẾP TỤC CẢI THIỆN

Hiệu quả sinh lời của mảng hoạt động tín dụng chưa thể bút phá

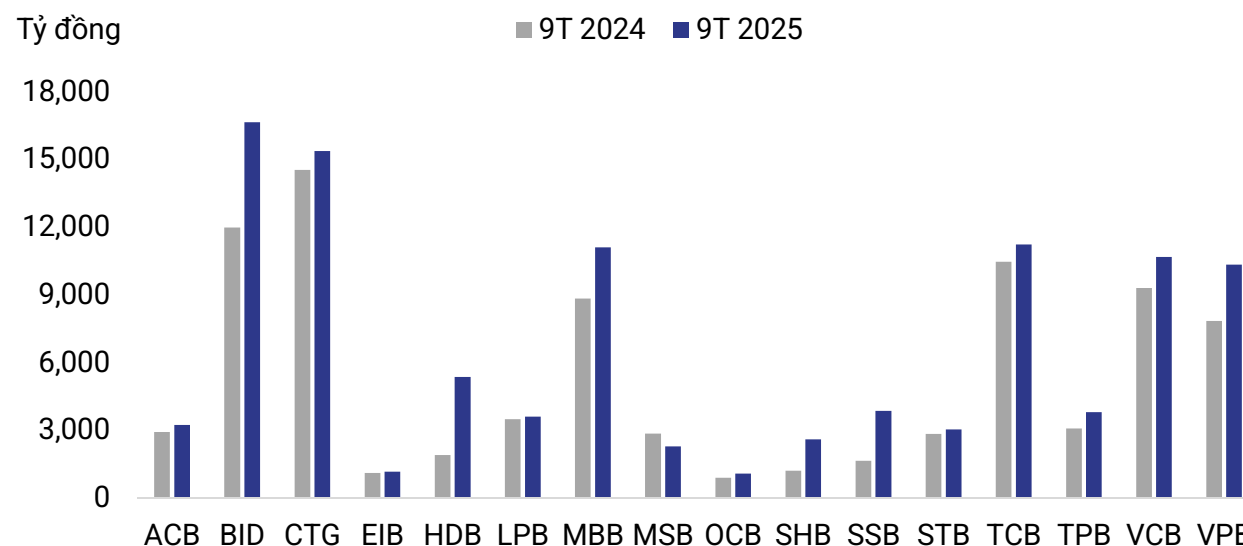
Như đã đề cập, chúng tôi dự báo nền lãi suất có thể có diễn biến tăng lên so với mức nền thấp của năm 2025, tuy nhiên sẽ có tác động đồng thời lên cả lãi suất cho vay và lãi suất huy động của ngân hàng. Diễn biến lãi suất như dự báo sẽ duy trì biên lợi nhuận của nhóm hoạt động tín dụng của ngân hàng hoặc cải thiện nhẹ ở một số ngân hàng có công tác kiểm soát chi vốn tối ưu.

Mảng phi tín dụng cho thấy nhiều động lực tăng trưởng

Đối với các hoạt động phi tín dụng, tỷ giá USD/VND được dự báo tiếp tục có xu hướng tăng do chênh lệch lãi suất giữa hai thị trường có thể đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh ngoại hối của ngân hàng. Hoạt động bancassurance đang trên đà phục hồi sau giai đoạn khủng hoảng và sự tương quan ngược chiều giữa giá trái phiếu và lãi suất cũng mang lại lợi thế cho các hoạt động ngoài lãi này của ngân hàng trong năm 2025. Trước đó, một số ngân hàng với chiến lược đa dạng hóa nguồn thu nhập từ các nguồn thu ngoài lãi trước áp lực thu hẹp của NIM cũng ghi nhận kết quả tương đối tích cực. Chúng tôi dự báo xu hướng này vẫn sẽ tiếp diễn, khi NIM được dự báo sẽ đi ngang hoặc chỉ có cải thiện nhẹ trong năm tới.

Dù vậy, chúng tôi cũng lưu ý việc lãi suất có xu hướng tăng dần có thể làm ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh trái phiếu của các NHTM trong năm 2025.

Lợi nhuận từ hoạt động phi tín dụng của các ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, BCTC các ngân hàng, PSI tổng hợp

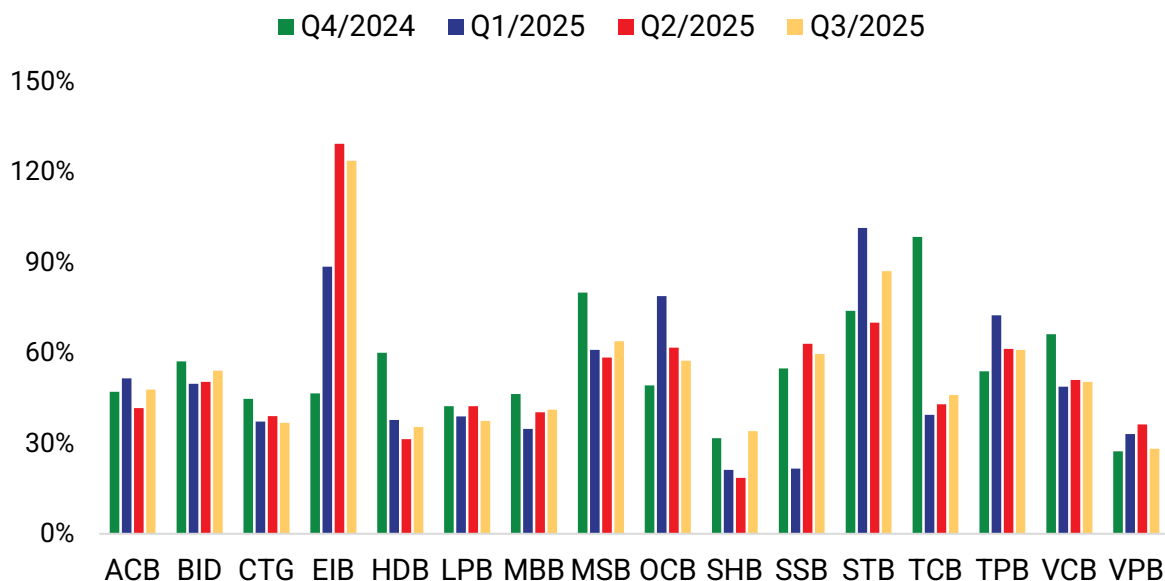
NGÀNH NGÂN HÀNG

CHÚ TRỌNG GIA TĂNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

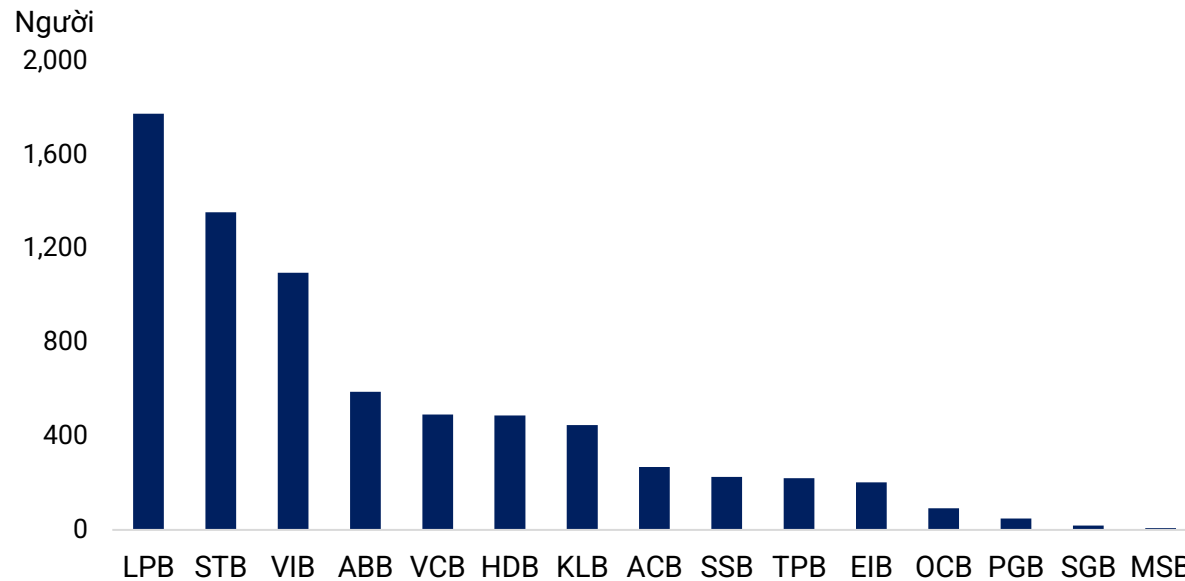


Hiệu quả hoạt động đang được các NHTM đặc biệt chú trọng, thể hiện qua việc tinh gọn bộ máy, tối ưu quy trình và cắt giảm nhân sự tại các mảng có mức độ tự động hóa cao, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn hệ thống. Quy mô nhân sự tại nhiều ngân hàng đã thu hẹp đáng kể trong 9 tháng đầu năm, càng cho thấy xu hướng đẩy mạnh số hóa và tái cấu trúc vận hành đang được đẩy mạnh triển khai ở nhiều ngân hàng, hỗ trợ giảm các chi phí cố định và cải thiện hiệu quả tổng thể. Nhờ đó, tỷ lệ CIR của nhiều ngân hàng đã được cải thiện, là tiền đề cho các ứng dụng về công nghệ và tự động hóa tiếp tục được áp dụng trong thời gian tới.

Tỷ lệ CIR của các ngân hàng



Số lượng nhân sự cắt giảm ở các ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, BCTC các ngân hàng, PSI tổng hợp



NHNN triển khai nâng chuẩn an toàn vốn

Vào ngày 15/9 vừa qua, thông tư 14 của NHNN về nâng chuẩn an toàn vốn đối với NHTM chính thức có hiệu lực. Thông tư đưa ra những quy định bắt buộc về tỷ lệ an toàn vốn, và đưa ra lộ trình chuyển đổi chuẩn Basel áp dụng trong hệ thống ngân hàng lên Basel III với các quy định chặt chẽ hơn về chất lượng vốn, thanh khoản, tỷ lệ đòn bẩy và quản trị rủi ro tập trung. Dựa trên lộ trình này, chúng tôi dự báo các NHTM có thể sẽ có những bước chuẩn bị đầu tiên trong năm 2026, như dần thực hiện các chiến lược về gia tăng vốn tự có, tái cấu trúc và tối ưu danh mục tài sản để từ đó dần nâng chuẩn và đảm bảo tuân thủ yêu cầu an toàn vốn trong các năm sắp tới.

NHNN được giao thí điểm loại bỏ trần tín dụng trong năm 2026

Vừa qua, NHNN được Chính phủ yêu cầu triển khai thí điểm xóa bỏ room tín dụng trong năm 2026. Việc xóa bỏ room tín dụng sẽ đưa hoạt động mở rộng dư nợ trở về cơ chế cung - cầu trên thị trường, qua đó tăng mức độ linh hoạt cho các NHTM trong điều hành danh mục cho vay và tối ưu hóa hoạt động kinh doanh cốt lõi. Một số ngân hàng có bộ đệm rủi ro vững chắc với tỷ lệ CAR cao như TCB, HDB, ACB,...nhiều khả năng được hưởng lợi khi cơ chế room tín dụng được dỡ bỏ nhờ khả năng hấp thụ rủi ro tốt và có dư địa mở rộng bảng cân đối lớn. Đối với nhóm ngân hàng quốc doanh vốn gặp nhiều hạn chế trong việc tăng vốn chủ sở hữu, nếu loại bỏ trần tín dụng, phát hành thêm trái phiếu để bổ sung vốn lõi cấp 2 có thể sẽ là biện pháp được các ngân hàng nhanh chóng thực hiện trong thời gian tới để giữ vững lợi thế về cung cấp tín dụng, đồng thời vẫn duy trì tuân thủ các tỷ lệ an toàn vốn. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng việc loại bỏ trần tín dụng vẫn luôn tiềm ẩn nguy cơ mở rộng tín dụng vượt quá khả năng quản trị rủi ro, từ đó làm suy yếu chất lượng tài sản trong trung hạn của ngân hàng. Điều này đặc biệt đáng lưu ý trong bối cảnh môi trường kinh tế có nhiều biến động, đòi hỏi các NHTM phải củng cố năng lực quản trị và kiểm soát nội bộ trước khi được vận hành hoàn toàn theo cơ chế thị trường.

Tỷ lệ	Thời điểm áp dụng từ			
	Năm thứ I	Năm thứ II	Năm thứ III	Năm thứ IV trở đi
CCB (Bộ đệm bảo toàn vốn)				
Vốn lõi cấp 1 (bao gồm CCB)	0.625%	1.25%	1.875%	2.5%
Vốn lõi cấp 2 (bao gồm CCB)	5.125%	5.75%	6.375%	7%
Vốn cấp 1 (bao gồm CCB)	6.625%	7.25%	7.875%	8.5%
CAR (bao gồm CCB)	8.625%	9.25%	9.875%	10.5%

CỔ PHIẾU YÊU THÍCH

NGÀNH NGÂN HÀNG

CỔ PHIẾU ƯA THÍCH



STT	Mã chứng khoán	Luận điểm đầu tư	Rủi ro
1	CTG	<ul style="list-style-type: none">- Tăng trưởng tín dụng vượt trội nhưng vẫn đồng thời cải thiện chất lượng tài sản. CTG ghi nhận tăng trưởng tín dụng đạt 15.6% so với cùng kỳ, cao hơn mức trung bình ngành là 13.4%. Đồng thời, tỷ lệ nợ xấu nội bảng đạt 1.09%, tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt 176%, đều cải thiện đáng kể so với cuối năm trước, từ đó giảm thiểu các rủi ro tín dụng.- Lợi nhuận tăng trưởng ấn tượng nhờ giảm thiểu chi phí trích lập dự phòng khi chất lượng tài sản cải thiện. Cụ thể, CTG đã giảm được 32.6% tổng chi phí trích lập so với cùng kỳ năm trước mà vẫn cải thiện được chất lượng tài sản. Nhờ đó, CTG lợi nhuận sau thuế đạt 23,764 tỷ đồng và có mức tăng trưởng so với cùng kỳ là 52.3%.	NIM vẫn đang trong xu hướng thu hẹp và đi ngang khi ngân hàng duy trì mức lãi suất cho vay nhưng tăng dần lãi suất huy động.
2	VCB	<ul style="list-style-type: none">- Duy trì kết quả kinh doanh đứng đầu toàn ngành nhờ tăng trưởng tín dụng 12.5% và tăng trưởng tích cực ở các hoạt động phi tín dụng. Mảng hoạt động kinh doanh ngoài lãi vẫn được dẫn dắt bởi thế mạnh về ngoại hối của ngân hàng. Bên cạnh đó, VCB cũng cho thấy năng lực quản trị chi phí vốn tốt nhờ vào lợi thế về nguồn tiền từ khách hàng doanh nghiệp lớn và các doanh nghiệp nhà nước giúp NIM trong 3 quý đầu năm 2025 duy trì ổn định dù mặt bằng lãi suất kém thuận lợi.- Chất lượng tài sản vượt trội. Tỷ lệ nợ xấu đạt 1.03%, thuộc mức thấp trong toàn ngành, tỷ lệ bao phủ nợ xấu đạt mức cao 202%. VCB duy trì chiến lược trích lập thận trọng, đảm bảo an toàn vốn nhưng vẫn duy trì tăng trưởng tốt về kết quả lợi nhuận kinh doanh.	Tốc độ hình thành nợ xấu có nhích nhẹ. Đây vẫn là một yếu tố cần lưu ý dù ngân hàng có chiến lược phòng chống rủi ro thận trọng

NGÀNH NGÂN HÀNG

CỔ PHIẾU ƯA THÍCH



STT	Mã chứng khoán	Luận điểm đầu tư	Rủi ro
3	ACB	<ul style="list-style-type: none">- Ưu tiên đảm bảo chất lượng tài sản. ACB ghi nhận mức tăng trưởng tín dụng đạt 14.2%, cao hơn bình quân ngành nhưng các chỉ số về chất lượng tài sản vẫn cải thiện và đảm bảo độ thận trọng. Tỷ lệ nợ xấu giảm xuống còn 1.09%, thấp nhất trong nhóm NHTM tư nhân, và tỷ lệ bao phủ nợ xấu tiếp tục cải thiện đạt 84% so với mức 78% ở cuối năm 2024.- Lợi nhuận phi tín dụng cải thiện đáng kể trong bối cảnh lợi nhuận từ lãi suy giảm trong bối cảnh chung. ACB đạt mức tăng trưởng 55% so với cùng kỳ từ các hoạt động kinh doanh ngoài lãi, cho thấy hiệu quả cao trong chiến lược đa dạng hóa nguồn thu khi hoạt động tín dụng gặp khó khăn trên quy mô toàn ngành.	Thu nhập lãi thuần 3 quý đầu năm giảm so với cùng kỳ, cho thấy quá trình quản lý lãi suất của ACB vẫn chưa thể chống chịu trước áp lực thu hẹp chênh lệch giữa lãi suất đầu vào và đầu ra của ngân hàng.
4	TCB	<ul style="list-style-type: none">- Tỷ lệ an toàn vốn đứng đầu toàn ngành. TCB luôn duy trì mức CAR cao so với yêu cầu cũng như mặt bằng chung toàn ngành. Đây sẽ là một lợi thế quan trọng trong bối cảnh tín dụng vẫn được thúc đẩy mở rộng và NHNN có thể sẽ thí điểm loại bỏ room tín dụng trong năm tới.- Tỷ lệ CASA cải thiện xuyên suốt năm 2025, hỗ trợ cải thiện chi phí vốn của ngân hàng trong bối cảnh chi phí vốn chịu ảnh hưởng tiêu cực trên toàn ngành.- Ngân hàng có lợi thế về tệp khách hàng là các doanh nghiệp lớn có hệ thống sản phẩm đa dạng, củng cố vị thế ngân hàng đi đầu trong mảng bán buôn trong hệ thống.	NIM bị thu hẹp theo xu hướng toàn ngành. Kết quả kinh doanh từ các hoạt động ngoài lãi cũng cải thiện đáng kể so với cùng kỳ năm trước.



TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

Trần Anh Tuấn, CFA

Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: tuanta@psi.vn

Đặng Trần Hải Đăng

Phó Giám đốc Trung tâm Phân tích

Email: dangdth@psi.vn

Phòng Phân tích

Phạm Hoàng

Trưởng Bộ phận Phân tích Doanh nghiệp

Email: phamhoang@psi.vn

Nguyễn Thị Thu Trang

Chuyên viên cao cấp

Email: trangntt@psi.vn

Nguyễn Ngọc Hải

Chuyên viên

Email: hainn@psi.vn

Vũ Thị Ngọc Lê

Trưởng Bộ phận Kinh tế vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: levtn@psi.vn

Tô Quốc Bảo

Chuyên viên cao cấp

Email: baotq@psi.vn

Nguyễn Thảo Nguyên

Chuyên viên

Email: nguyennt@psi.vn

Phòng Truyền thông

Vũ Huyền Hà My

Phó Phòng Truyền thông

Email: myvhh@psi.vn

Cao Thuỳ Linh

Chuyên viên

Email: linhct@psi.vn

Phan Anh Ngọc

Chuyên viên

Email: ngocpa@psi.vn





LIÊN HỆ



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ


 Tầng 2, Toà nhà Hanoi Tourist, 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, TP. Hà Nội


 (84) 3934 3888


 (84) 3934 3888

 www.psi.vn


CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH


 Lầu 1, Toà nhà PVFCCo, 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Sài Gòn, TP. HCM


 (84-8) 3914 6789

 (84-8) 3914 6969


CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG


 Tầng G và Tầng 2, Toà nhà PVcombank Đà Nẵng, Lô A2.1, Đường 30/4, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng


 (84-236) 3899 338

 (84-236) 3899 338

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

 Tầng 5, Toà nhà Silver Sea, 47 Ba Cu, Phường Vũng Tàu, TP. HCM

 (84-254)625 4520/22

 (84-254)625 4521

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM



Báo cáo phân tích này được thực hiện bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí (PSI) chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chung cho các nhà đầu tư. Báo cáo này không cấu thành một lời chào mời mua, bán, hay đăng ký bất kỳ sản phẩm tài chính hoặc chứng khoán nào được đề cập trong đây.

Các thông tin, phân tích, nhận định và quan điểm trình bày trong báo cáo này chỉ mang tính chất tham khảo và không nhằm mục đích thay thế cho việc đánh giá và đưa ra quyết định đầu tư độc lập của nhà đầu tư. PSI khuyến nghị nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá hoặc tham khảo ý kiến tư vấn chuyên nghiệp phù hợp với mục tiêu đầu tư, khả năng tài chính và mức độ chấp nhận rủi ro của bản thân trước khi đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào.

Các thông tin được sử dụng trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà PSI cho là đáng tin cậy và có sẵn công khai tại thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc phù hợp cho bất kỳ mục đích cụ thể nào của các thông tin đó. Các thông tin và quan điểm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Mọi thông tin hoặc dữ liệu về hiệu suất trong quá khứ của bất kỳ chứng khoán hoặc thị trường nào được đề cập trong báo cáo này không phải là chỉ báo đáng tin cậy về kết quả hoặc hiệu suất trong tương lai. Đầu tư vào chứng khoán luôn tiềm ẩn rủi ro, bao gồm rủi ro mất vốn.

PSI, các công ty liên kết, các cổ đông, giám đốc, cán bộ quản lý và nhân viên của PSI sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất, thiệt hại (trực tiếp, gián tiếp, ngẫu nhiên hoặc hậu quả) hoặc chi phí nào phát sinh từ việc sử dụng, hoặc dựa vào các thông tin và quan điểm trong báo cáo này.

PSI hoặc các công ty liên kết của PSI, cũng như các nhân viên tham gia lập báo cáo này, có thể có hoặc đã có các vị thế trong các chứng khoán được đề cập, hoặc có thể đã cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn tài chính, hoặc các dịch vụ khác cho các tổ chức phát hành chứng khoán đó.

